

**ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH
CHUYÊN KHOA CẤP I KỸ THUẬT Y HỌC CHUYÊN NGÀNH XÉT
NGHIỆM**

**MÔN CHUYÊN NGÀNH: VI SINH- KÝ SINH TRÙNG- HUYẾT HỌC-
HÓA SINH**

1. Số tiết: 30 tiết

2. Đối tượng tuyển sinh:

- Ngành: Kỹ thuật y học chuyên ngành Xét nghiệm
- Mã ngành:

3. Nội dung:

Phần 1: Vi sinh

1. Cấu trúc hình thể cấu tế bào Vi khuẩn
2. Sinh lý vi khuẩn
3. Cấu trúc và sự nhân lên của Virus
4. Tụ cầu vàng (*Staphylococcus aureus*)
5. Liên cầu khuẩn (*Streptococcus*)
6. Phế cầu, lậu cầu và não mô cầu
7. Họ vi khuẩn đường ruột: *Escherichia coli*, *Salmonella*, *Shigella*
8. Trực khuẩn gram âm không lên men đường
9. *Virus cúm (Influenza virus)*
10. *Virus sốt xuất huyết (Dengue virus)*
11. *Virus Đại (Rabbies virus)*

Phần 2: Ký sinh trùng

1. Đại cương về ký sinh học
2. Giun đũa (*Ascaris lumbricoides*)

3. Giun móc (*Ancylostoma duodenale* và *Necator americanus*)
4. Sán dải heo (*Taenia solium*)
5. Sán lá gan nhỏ ở gan (*Clonorchis sinensis*)
6. *Trichomonas vaginalis*
7. Bệnh sốt rét
8. Nấm (bệnh do vi nấm ngoài da, bệnh do vi nấm cơ hội)

Phần 3: Huyết học

1. Hệ thống nhóm máu ABO, Rhesus
2. Dòng hồng cầu
3. Dòng bạch cầu
4. Dòng tiểu cầu
5. Dấu ấn màng tế bào, hóa học tế bào
6. Leucemie cấp, mạn
7. Sinh lý đông cầm máu
8. Các bệnh lây truyền qua đường truyền máu
9. Các loại chế phẩm máu
10. Các xét nghiệm đông cầm máu cơ bản
11. Các xét nghiệm huyết học truyền máu cơ bản

Phần 4: Hóa sinh

1. Glucid
2. Lipid
3. Acid amin và protein
4. Acid nucleic
5. Hemoglobin
6. Nước tiểu
7. Hóa sinh lâm sàng các bệnh lý thận, gan, mật
8. Dấu ấn ung thư
9. Nước - điện giải

4. Hình thức thi: trắc nghiệm

5. Tài liệu tham khảo:

5.1. Vi sinh:

- Cao Minh Nga (2016). Vi khuẩn Y học - Nhà xuất bản Y học.
- Cao Minh Nga (2016). Virus Y học - Nhà xuất bản Y học.
- Tống Phi Khanh (2021). Thực hành Kỹ thuật Xét nghiệm Vi sinh Y học - Nhà xuất bản Y học.

5.2. Ký sinh trùng:

- Bộ môn Ký sinh y học, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, 2017, Ký sinh trùng y học, Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia.
- Bộ môn Ký sinh trùng, Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh (2015), Ký sinh trùng y học. Nhà xuất bản y học.

5.3. Huyết học:

- Nguyễn Tấn Bình, 2016, Huyết học lâm sàng, Nhà xuất bản Y học.
- Đỗ Trung Phần, 2022, Kỹ thuật xét nghiệm Huyết học và Truyền máu ứng dụng trong lâm sàng, Nhà xuất bản Y học.

5.4. Hóa sinh:

- Lâm Vĩnh Niên (2022), Hóa sinh y học, NXB Y học, Hà Nội
- Lê Xuân Trường (2019), Hóa sinh lâm sàng, Nhà xuất bản Y học.

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH CHUYÊN KHOA CẤP I MÔN HOÁ HỮU CƠ

1. Nội dung

Chương 1: Các hiệu ứng điện tử trong hóa hữu cơ

- 1.1. Hiệu ứng điện tử
- 1.2. Hiệu ứng không gian

Chương 2: Các loại phản ứng trong hóa hữu cơ

- 2.1. Phản ứng cộng
- 2.2. Phản ứng tách
- 2.3. Phản ứng thế

Chương 3: Hidrocarbon no

- | | |
|---------------------|---------------------|
| 3.1. Alkan | 3.2. Cycloalkan |
| - Tên gọi | - Tên gọi |
| - Tính chất vật lý | - Tính chất vật lý |
| - Tính chất hóa học | - Tính chất hóa học |
| - Điều chế | - Điều chế |

Chương 4: Hidrocarbon không no

- | | |
|---------------------|---------------------|
| 4.1. Alken | 4.2. Alkin |
| - Tên gọi | - Tên gọi |
| - Tính chất vật lý | - Tính chất vật lý |
| - Tính chất hóa học | - Tính chất hóa học |
| - Điều chế | - Điều chế |

Chương 5: Hidrocarbon thơm

- Tên gọi
- Tính chất vật lý
- Tính chất hóa học
- Điều chế

Chương 6: Các dẫn xuất halogen của hidrocarbon

- Tên gọi
- Tính chất vật lý
- Tính chất hóa học
- Điều chế

Chương 7: Alcol – Phenol

- Tên gọi
- Tính chất vật lý
- Tính chất hóa học
- Điều chế

Chương 8: Aldehyde – ketone (hợp chất cacbonyl)

- Tên gọi
- Tính chất vật lý
- Tính chất hóa học
- Điều chế

Chương 9: Carboxylic acid

- Tên gọi
- Tính chất vật lý
- Tính chất hóa học
- Điều chế

Chương 10: Amine - diazonium

- Tên gọi
- Tính chất vật lý
- Tính chất hóa học
- Điều chế

2. Hình thức thi: Trắc nghiệm

3. Tài liệu tham khảo

[1]. Trương Thế Kỷ, *Hóa hữu cơ – Tập 1 & 2*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

[2]. Phan Tổng Sơn, Trần Quốc Sơn, Đặng Như Tại, *Cơ sở hóa học hữu cơ – Tập 1 & 2*, nhà xuất bản ĐH và THCN, Hà Nội.